TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **31**/2023/QĐST-DS	*Chơn Thành, ngày 05 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: **111**/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 7 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Hoàng Thanh T, sinh năm 1974; địa chỉ cư trú: Tổ A, khu phố A, phường MH, thị xã CT, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Tùng: Ông Hồ Phương T, sinh năm 1985; địa chỉ cư trú: Khu phố PC, phường TP, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu A, sinh năm 1988 và bà Đoàn Thị MT, sinh năm 1994; cùng địa chỉ cư trú: Tổ B, khu phố TL, phường HL, thị xã CT, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo ủy quyền của ông An, bà Tiên: Ông Trần Bạch L, sinh năm 1980; địa chỉ cư trú: 6AA TKD, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1990; địa chỉ cư trú: Tổ C, khu phố D, phường MH, thị xã CT, tỉnh Bình Phước;

Người đại diện theo ủy quyền của bà Thi: Ông Hồ Phương T, sinh năm 1985; địa chỉ cư trú: Khu phố PC, phường TP, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ

- Ông Nguyễn Hữu A và bà Đoàn Thị MT có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Hoàng Thanh T số tiền sau:

+ Số tiền nợ gốc 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) và tiền lãi với mức lãi suất 1.66%/tháng, tính từ ngày 27/5/2022 đến ngày 27/8/2023 là 124.500.000 đồng (Một trăm hai mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

+ Số tiền nợ gốc 1.600.000.000 đồng (Một tỷ sáu trăm triệu đồng) và tiền lãi với mức lãi suất 1.66%/tháng, tính từ ngày 26/02/2023 đến ngày 26/5/2023 là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng).

Tổng số tiền ông Nguyễn Hữu A và bà Đoàn Thị MT có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Hoàng Thanh T là 2.100.000.000 đồng (Hai tỷ một trăm triệu đồng) tiền nợ gốc và tiền lãi là 204.500.000 đồng (Hai trăm lẻ bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm

- Ông Nguyễn Hữu A và bà Đoàn Thị MT phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 39.045.000 đồng (Ba mươi chín triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

- Ông Hoàng Thanh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chi cục thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước trả lại cho ông Hoàng Thanh T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 40.570.000 đồng (Bốn mươi triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0012396 ngày 07 tháng 7 năm 2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Đương sự;
- VKSND thị xã Chơn Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Thư